TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN TƯ NGHĨA** **TỈNH QUẢNG NGÃI**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 21/2024/HS-ST
Ngày: 21 - 5 - 2024

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN TƯ NGHĨA, TỈNH QUẢNG NGÃI

***Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có*:**

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Võ Ngọc Thông.

Các Hội thẩm nhân dân:

Ông Võ Đức Dũng.

Ông Nguyễn Hồng Sơn.

- ***Thư ký phiên tòa*:** Ông Bùi Quốc Hùng – Thư ký Tòa án nhân dân huyện Tư Nghĩa, tỉnh Quảng Ngãi.

- ***Đại diện viện kiểm sát nhân dân huyện Tư Nghĩa, tỉnh Quang Ngãi tham gia phiên tòa***: Bà Bùi Thị Tuyết Mai; Ông Nguyễn Quang Thiện– Kiểm sát viên.

Ngày 21 tháng 5 năm 2024, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Tư Nghĩa và Nhà tạm giữ Công an huyện Tư Nghĩa, tỉnh Quảng Ngãi. Tòa án nhân dân huyện Tư Nghĩa xét xử sơ thẩm trực tuyến công khai vụ án hình sự thụ lý số: 26/2024/TLST-HS ngày 05 tháng 3 năm 2024 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 35/2024/QĐXXST-HS ngày 18 tháng 4 năm 2024, đối với bị cáo:

Họ và tên: **Trần Đức K**; tên gọi khác: Không; sinh ngày 12/02/1999, tại tỉnh Quảng Ngãi; Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: Thôn Thu X, xã Nghĩa H, huyện Tư N, tỉnh Quảng Ngãi. Nơi cư trú trước khi bị cáo bị tạm giam: Thôn Thu X, xã Nghĩa H, huyện Tư N, tỉnh Quảng Ngãi; Nghề nghiệp: Không; Trình độ học vấn: 08/12; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông Trần Đức D, sinh năm 1965, con bà Phạm Thị T, sinh năm 1964; Vợ: Chưa có; Con: Chưa có; Tiền án: Không.

Tiền sự: Có 01 tiền sự. Ngày 15/6/2023 bị cáo Trần Đức K thực hiện hành vi *"trộm cắp tài sản"*, bị Uỷ ban nhân dân xã Nghĩa H xử phạt vi phạm hành chính theo Quyết định số:13 ngày 26/6/2023 với số tiền 2.500.000 đồng đã nộp phạt xong.

Bị cáo bị bắt tạm giam: Từ ngày 07/12/2023 cho đến nay; Bị cáo có mặt tại phiên tòa.

Người bào chữa cho bị cáo Trần Đức K là Luật sư Phan Thị Bích X – Thuộc Đoàn luật sư tỉnh Quảng Ngãi. Có mặt.

Địa chỉ: Số 899 đường Quang T, thành phố Quảng N, tỉnh Quảng Ngãi.

- *Bị hại:* Ông Phạm Văn Đ (B), sinh năm: 1977. Có mặt.

Địa chỉ: Thôn Thu X, xã Nghĩa H, huyện Tư N, tỉnh Quảng Ngãi.

- *Người làm chứng:*

Bà bà Trần Thi K, sinh năm 1978, vắng mặt.

Địa chỉ: Thôn Thu X, xã Nghĩa H, huyện Tư N, tỉnh Quảng Ngãi.

Ông Nguyễn Thanh N, sinh năm 1969, vắng mặt.

Địa chỉ: Thôn Hoà B, xã Nghĩa H, huyện Tư N, tỉnh Quảng Ngãi.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Qua các tài liệu trong hồ sơ vụ án hình sự và quá trình xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, nội dụng vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 10 giờ 40 phút ngày 26/7/2023, Trần Đức K đi bộ ngang qua quán bà Trần Thị K, tại thôn Thu X, xã Nghĩa H, huyện Tư N, tỉnh Quảng Ngãi thì thấy ông Phạm Văn Đ đang ngồi trong quán bà K và có nghe từ trong quán nói ra "Nó đi ngang qua kìa, coi chừng mất xe" nên K nói vào "Đừng có nhìn", rồi K bực tức đi về nhà thì nhớ lại chuyện hôm trước ông Đ có lời lẽ xúc phạm mình nên vào trong buồng lấy 01 con dao, dài khoảng 30 cm cất dấu vào trong người rồi quay lại tìm ông Đ. Đến khoảng 11 giờ 00 phút cùng ngày khi đến quán bà K, K thấy có 05 người gồm: bà K, ông Đ, ông N và 02 người khác không rõ họ tên, địa chỉ đang ngồi nói chuyện. Lúc này K dùng tay phải rút con dao đang bọc trong tuí quần, đồng thời chửi lớn " Đụ mẹ B, mày nói cái gì" rồi chạy đến vị trí ông Đ đang ngồi. Bà K thấy vậy nên dùng tay ôm K lại, đẩy K ra thì K rướn người dùng dao chém ông Đ 01 cái nhưng không trúng. Lúc này bà K giữ K không được nên buông tay thì K tiếp tục dùng dao chém vào người ông Đ 01 cái. Ông Đ giơ tay trái lên đỡ thì trúng vào cổ tay trái, ông Đ bỏ chạy nên K dùng tay trái cầm cái ghế nhựa ném theo trúng vào người ông Đ nhưng không gây thương tích. Sau đó K về nhà vứt con dao vào vườn trồng ở phía Tây so với đường ngõ vào nhà K.

**** Về kết luận giám định pháp y về thương tích***

Tại Kết luận giám định tổn thương cơ thể trên người sống số: 62/KLTTCT-TTPY ngày 12 tháng 9 năm 2023 của Trung tâm Pháp y tỉnh Quảng Ngãi. Kết luận: Thương tích của ông phạm Văn Đ như sau:

1. Các kết quả chính:

+ 01 sẹo cổ tay trái kích thước (3 x 0,8) cm.

2. Kết luận:

+ 01 sẹo cẳng tay trái kích thước (3x0,8)cm: 02%.

+ Tổn thương trên phù hợp vật sắc trực tiếp gây nên.

Căn cứ Thông tư số 22/2019/TT-BYT ngày 28 tháng 08 năm 2019 của Bộ Y tế quy định tỷ lệ phần trăm tổn thương cơ thể sử dụng trong giám định pháp y, giám định pháp y tâm thần, xác định tỷ lệ phần trăm tổn thương cơ thể của ông Phạm Văn Đ tại thời điểm giám định là: **02% (Hai phần trăm)**, áp dụng phương pháp cộng tại Thông tư.

*** Tại bản Kết luận giám định pháp y tâm thần theo trưng cầu** số: 1734/KL-GĐ ngày 11 tháng 12 năm 2023 của Trung tâm pháp y tâm thần khu vực Miền Trung kết luận tình trạng, sức khoẻ, khả năng nhận thức và khả năng điều khiển hành vi của Trần Đức K tại thời điểm trước, trong và sau khi xảy ra sự việc như sau:

- Trước thời điểm gây án:

a. Kết luận về y học: Rối loạn tâm thần và hành vi khác do sử dụng chất tác động tâm thần khác (XLR -11) (F19.8).

b. Kết luận về khả năng nhận thức và điều khiển hành vi: Hạn chế khả năng nhận thức và hạn chế khả năng điều khiển hành vi.

- Tại thời điểm gây án:

a. Kết luận về y học: Rối loạn tâm thần và hành vi khác do sử dụng chất tác động tâm thần khác (XLR -11) (F19.8).

b. Kết luận về khả năng nhận thức và điều khiển hành vi: Hạn chế khả năng nhận thức và hạn chế khả năng điều khiển hành vi.

- Tại thời điểm hiện tại:

a. Kết luận về y học: Rối loạn thần kinh và hành vi khác do sử dụng chất tác động tâm thần khác (XLR -11) (F19.8).

b. Kết luận về khả năng nhận thức và điều khiển hành vi: Hạn chế khả năng nhận thức và hạn chế khả năng điều khiển hành vi.

Vật chứng vụ án : 01 cái ghế tựa lưng được làm bằng nhựa, màu đỏ có kích thước (48,5 x 33.5) cm, chiều cao 68,5 cm . Kiểm tra ghế còn nguyên vẹn, không có vết gì lạ.

Tại bản Cáo trạng số 09/CT-VKS-TN ngày 04/3/2024 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Tư Nghĩa, tỉnh Quảng Ngãi truy tố bị cáo Trần Đức K về tội "Cố ý gây thương tích" theo điểm a khoản 1 Điều 134 của Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017. Tại phiên tòa, ý kiến của đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Tư Nghĩa vẫn giữ nguyên quan điểm truy tố bị cáo Trần Đức K về tội "Cố ý gây thương tích". Đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm a khoản 1 Điều 134 điểm b, i, s khoản 1 Điều 51; Điều 38 Bộ luật Hình sự. Xử phạt bị cáo Trần Đức K từ 09 (chín) tháng đến 01 (một) năm tù.

Về phần bồi thường dân sự: Gia đình bị cáo đến thăm hỏi ông Đ và bồi dưỡng số tiền 500.000 đồng và 10 kg gạo. Ông phạm Văn Đ có đơn bãi nại không yêu cầu bồi thường về dân sự.

Về vật chứng trong vụ án:

- Bà Trần Thị Kim đã nhận lại 01 cái ghế tựa lưng được làm bằng nhựa, màu đỏ có kích thước (48,5 x 33,5) cm, chiều cao 68,5 cm và không yêu cầu gì thêm.

Ý kiến của người bào chữa: Thống nhất về tội danh, điều luật mà Viện kiểm sát nhân dân huyện Tư Nghĩa áp dụng đối với bị cáo. Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự áp dụng điểm b, i, s khoản 1 Điều 51. Đề nghị Hội đồng xét xử xem xét xử phạt bị cáo Trần Đức K từ 09 tháng đến 01 năm tù.

Ý kiến tranh luận của bị cáo: Không có ý kiến tranh luận gì.

Ý kiến tranh luận người bào chữa: Không có ý kiến tranh luận gì.

Ý kiến tranh luận của người bị hại: Không có ý kiến tranh luận gì.

Lời nói sau cùng của bị cáo: Xin Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu có trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định của Cơ quan điều tra Công an huyện Tư Nghĩa, tỉnh Quảng Ngãi; Điều tra viên; Viện kiểm sát nhân dân huyện Tư Nghĩa, tỉnh Quảng Ngãi; Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự thủ tục theo quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Do đó, các hành vi, quyết định của Cơ quan điều tra Công an huyện Tư Nghĩa; Điều tra viên; Viện kiểm sát nhân dân huyện Tư Nghĩa; Kiểm sát viên đều hợp pháp.

[2] Tại phiên tòa, bị cáo Trần Đức K đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình như Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện Tư Nghĩa, tỉnh Quảng Ngãi đã truy tố. Lời khai của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai của bị cáo tại giai đoạn điều tra, truy tố, phù hợp với lời khai của bị hại, người làm chứng và phù hợp với các tài liệu, chứng cứ khác có tại hồ sơ vụ án nên có cơ sở kết luận:

Do có mẫu thuẫn trước khi bị cáo K gây thương tích cho ông Đ, bị cáo cho rằng ông Đ nói xúc phạm mình nên về nhà vào trong buồng lấy 01 con dao, dài khoảng 30 cm cất dấu vào trong người rồi quay lại tìm ông Đ. Đến khoảng 11 giờ 00 phút cùng ngày khi đến quán bà K bị cáo thấy có 05 người gồm: bà K, ông Đ, ông N và 02 người khác không rõ họ tên, địa chỉ đang ngồi nói chuyện. Lúc này bị cáo dùng tay phải rút con dao đang bọc trong tuí quần rồi đi đến vị trí ông Đ dùng dao chém 01 cái nhưng không trúng, sau đó bị cáo chém tiếp lần 02 từ trên xuống trúng vào cổ tay trái gây thương tích cho ông Đ.

[2.1]Tại Kết luận giám định tổn thương cơ thể trên người sống số 62/KLTTCT-TTPY ngày 12 tháng 9 năm 2023 của Trung tâm Pháp y tỉnh Quảng Ngãi, kết luận thương tích của ông phạm Văn Đ như sau:

+ 01 sẹo cẳng tay trái kích thước (3x0,8)cm là 02%.

+ Tổn thương trên phù hợp vật sắc trực tiếp gây nên.

Với hành vi của bị cáo Trần Đức K dùng dao chém gây thương tích cho ông Phạm Văn Đ với tỷ lệ thương tật 02%, đủ yếu tố cấu thành tội "Cố ý gây thương tích". Do đó, Viện kiểm sát nhân dân huyện Tư Nghĩa truy tố bị cáo về tội "Cố ý gây thương tích" theo quy định tại điểm a khoản 1 Điều 134 của Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017 là đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

[3] Tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Không có.

[4] Tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Bị cáo phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng. Trong quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa, bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; gia đình bị cáo khắc phục bồi thường cho người

bị hại, được quy định tại điểm b, i, s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017.

[5] Xét tính chất, mức độ hành vi phạm tội của bị cáo, Hội đồng xét xử thấy rằng: Hành vi của bị cáo K là nguy hiểm cho xã hội, cố ý xâm hại đến sức khỏe của ông Phạm Văn Đ được pháp luật hình sự bảo vệ và làm ảnh hưởng đến tình hình an ninh, trật tự tại địa phương, nên cần phải áp dụng hình phạt nghiêm khắc tương xứng với tính chất, mức độ nguy hiểm về hành vi phạm tội do bị cáo gây ra.

Ngoài ra thời gian Trần Đức K bị áp dụng biện pháp ngăn chặn cấm khỏi nơi cư trú thì ngày 24/10/2023 bị Công an huyện Tư Nghĩa ra Quyết định xử phạm vi phạm hành chính số: 2438/QĐ-XPHC về hành vi mang trong người công cụ, phương tiện khác (con dao) có khả năng gây sát thương nhằm mục đích gây thương tích cho người khác. Xử phạt: 4.000.000 đồng, bị cáo chưa chấp hành xong.

Do đó, Hội đồng xét xử xét thấy cần phải cách ly bị cáo ra ngoài xã hội một thời gian là cần thiết nhằm răn đe, giáo dục và phòng ngừa chung.

[6] Về trách nhiệm dân sự: Gia đình bị cáo đến thăm hỏi ông Đ và bồi dưỡng số tiền 500.000 đồng và 10 kg gạo. Ông phạm Văn Đ có đơn bãi nại không yêu cầu bồi thường về dân sự. Do đó, Hội đồng xét xử không xem xét.

[7] Về tình tiết liên quan đến vụ án: Ngày 26/7/2023 Công an xã Nghĩa Hoà lập biên bản xác minh truy tìm hung khí (con dao) trong vụ việc xảy ra ngày 26/7/2023. Kết quả không thu được con dao do bị cáo K dùng để gây thương tích cho ông Phạm Văn Đ.

Thời gian Trần Đức K bị áp dụng biện pháp ngăn chặn cấm khỏi nơi cư trú thì ngày 24/10/2023 bị Công an huyện Tư Nghĩa ra Quyết định xử phạt vi phạm hành chính số: 2438/QĐ-XPHC về hành vi mang trong người công cụ, phương tiện khác (con dao) có khả năng gây sát thương nhằm mục đích gây thương tích cho người khác. Xử phạt: 4.000.000 đồng, bị cáo chưa chấp hành xong.

[8] *Về vật chứng trong vụ án:*

- 01cái ghế tựa lưng được làm bằng nhựa, màu đỏ có kích thước (48,5 x 33,5) cm, chiều cao 68,5 cm, bà Trần Thị K nhận lại và không yêu cầu gì thêm, Hội đồng xét xử không xem xét.

[9] Xét đề nghị của đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Tư Nghĩa tại phiên tòa về tội danh, mức hình phạt là phù hợp với nhận định của Hội đồng xét xử nên được chấp nhận.

[10] Ý kiến của người bào chữa: Đề nghị về tội danh, mức hình phạt là phù hợp với nhận định của Hội đồng xét xử nên được chấp nhận.

[11] Về án phí: Bị cáo Trần Đức K phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định tại khoản 2 Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015; điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30-12-2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội.

[12] Quyền kháng cáo, kháng nghị: Bị cáo, người bị hại quyền kháng cáo,Viện kiểm sát có quyền kháng nghị tại các Điều 331; 332 và Điều 336 Bộ luật tố tụng hình sự.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH

Căn cứ vào điểm a khoản 1 Điều 134; điểm b, s, i khoản 1 Điều 51; Điều 50 và Điều 38 của Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017, khoản 2 Điều 331; 333; 336 và Điều 337 Bộ luật tố tụng Hình sự năm 2015, điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30-12-2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

1. Về tội danh: Tuyên bố bị cáo Trần Đức K phạm tội: "Cố ý gây thương tích".

2. Xử phạt: Bị cáo Trần Đức K 01 (một) năm tù. Thời gian chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 07/12/2023.

3. Về án phí: Bị cáo Trần Đức K phải chịu số tiền 200.000đồng *(hai trăm ngàn đồng)* án phí hình sự sơ thẩm.

4. Quyền kháng cáo, kháng nghị: Bị cáo, người bị hại có quyền kháng cáo bản án này trong thời hạn 15 (mười lăm) ngày, kể từ ngày tuyên án sơ thẩm.

Viện kiểm sát có quyền kháng nghị theo quy định của pháp luật.

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Quảng Ngãi;
- VKSND tỉnh Quảng Ngãi;
- Sở tư pháp tỉnh Quảng Ngãi;
- VKSND huyện Tư Nghĩa;
- Cơ quan CSĐT Công an H. Tư Nghĩa;
- Cơ quan THAHS Công an H. Tư Nghĩa;
- Chi cục THADS H. Tư Nghĩa;
- Bị cáo, người tham gia tố tụng;
- Lưu hồ sơ vụ án;
- Lưu văn phòng;

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Võ Ngọc Thông